

Câu 1 (3 điểm)

Điền vào chỗ trống từ (1.1) đến (1.20) với các từ thích hợp :

Đáp án :

- | | |
|---------------------------------|---------------------------------|
| (1.1) con người | (1.11) giảm |
| (1.2) đạo đức bảo vệ môi trường | (1.12) thời gian |
| (1.3) tiền bạc | (1.13) cao hơn |
| (1.4) sự lưu thông tiền tệ | (1.14) ngay hơn |
| (1.5) các chất thải | (1.15) chi ra |
| (1.6) tài nguyên | (1.16) mong muốn |
| (1.7) chiết khấu | (1.17) có lợi |
| (1.8) thời gian dài | (1.18) không thích |
| (1.9) hoàn toàn | (1.19) làm bẩn nguồn nước giếng |
| (1.10) tối ưu xã hội | (1.20) hổ tử thần (gây sạt lở) |

Câu 2 (2 điểm)

Giải thích liên quan đến thị trường đã thất bại trong nhiều trường hợp quản lý ô nhiễm.

Câu 3 (3 điểm)

Điền kết quả tính toán vào bảng sau:

	Present value (A)	Present value (B)
P_0	-13,500,000,000	-8,000,000,000
C_{b1}	-51,828,000	-95,018,000
C_{b2}	-67,158,000	-67,158,000
A_1	13,899,600,000	8,494,200,000
A_2	-1,158,300,000	-764,478,000
F	1,657,530,000	982,240,000

NPV (5%)	779,844,000	549,786,000
----------	--------------------	--------------------

Phương án có lợi hơn là : **A**

Câu 4 (2 điểm)

	Tình huống	Hãng A		Hãng B	
1	Các hãng không sử dụng bất kỳ giấy phép nào, và tự xử lý hoàn toàn ô nhiễm bằng công nghệ sẵn có, thì chi phí xử lý ô nhiễm là ?	MAC (A) =	6,000,000	MAC (B) =	30,000,000
2	Sau khi sử dụng hết số giấy phép miễn phí, lượng ô nhiễm còn lại của từng hãng (L , tấn) =	$L_A =$	4	$L_B =$	8
3	Các hãng tự xử lý hoàn toàn ô nhiễm bằng công nghệ sẵn có với lượng ô nhiễm còn lại sau khi sử dụng hết giấy phép miễn phí, thì chi phí phải trả (Cost 1, \$) là ?	Cost 1 (A) =	4,000,000	Cost 1 (B) =	24,000,000
4	Sau khi sử dụng hết giấy phép miễn phí, và các hãng chỉ mua giấy phép để giải quyết ô nhiễm, thì chi phí phải trả cho việc mua giấy phép (Cost 2, \$) là ?	Cost 2 (A) =	8,000,000	Cost 2 (B) =	12,000,000
5	Với tình huống 4, giả sử cho phép mua bán giấy phép ô nhiễm, thì số lượng giấy phép (N) mà mỗi hãng cần mua của hãng khác là ?	$N(A) =$	0	$N(B) =$	2